

Quy định mới về hải quan: Nghị định 18/2021/NĐ-CP

Thuế quốc tế tổng hợp

Nghị định 18 hướng dẫn thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ("**Nghị định 18**") sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 hướng dẫn thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Nghị định 18 có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2021.

Các quy định nghiệp vụ đáng chú ý tại Nghị định 18 và các vấn đề hải quan thường gặp được tổng hợp dưới đây với các giải pháp đề xuất:

1. Quy định về miễn thuế nhập khẩu

1.1 Hàng hóa nhập khẩu để gia công, sản phẩm gia công xuất khẩu

- Trường hợp miễn thuế: Nghị định 18 giải thích rõ trường hợp miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công thành sản phẩm gia công xuất khẩu. Theo đó, sản phẩm gia công xuất khẩu bao gồm sản phẩm gia công (i) xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan (ii) xuất khẩu tại chỗ cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam theo chỉ định của bên đặt gia công.
- Cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:
 - Người nộp thuế hoặc tổ chức, cá nhân nhận gia công lại cho người nộp thuế phải (i) có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công và máy móc, thiết bị tại cơ sở gia công trên lãnh thổ Việt Nam và (ii) phải thực hiện thông báo cơ sở gia công/gia công lại; hợp đồng gia công/gia công lại và các phụ lục kèm theo cho cơ quan Hải quan. Trường hợp những chứng từ này không được thông báo đúng thời hạn thì người nộp thuế bị xử phạt vi phạm hành chính.
 - Khi người nhận gia công giao một phần/toàn bộ hàng hóa nhập khẩu hoặc bán thành phẩm được gia công từ hàng hóa nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam để gia công lại, sau đó nhận lại bán thành phẩm để tiếp tục gia công/nhận lại thành phẩm để xuất khẩu, thì miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu ban đầu để giao gia công lại.
Nếu bên nhận gia công lại tại khu phi thuế quan hoặc tại nước ngoài thì hàng hóa nhập khẩu/bán thành phẩm giao gia công lại được miễn thuế xuất khẩu. Tuy nhiên, sản phẩm thuê gia công nhập khẩu trở lại Việt Nam phải nộp thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.
- Xử lý phế liệu: Phế liệu, phế phẩm tạo thành trong quá trình gia công khi chuyển tiêu thụ nội địa được miễn thuế nhập khẩu và người nộp thuế không phải làm thủ tục hải quan. Tuy nhiên, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường (nếu có) phát sinh phải được kê khai và nộp theo quy định của pháp luật về thuế.

1.2 Hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu

- Trường hợp miễn thuế: Nghị định 18 bổ sung một trường hợp là hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu được phép tiêu hủy tại Việt Nam và thực tế đã tiêu hủy thuộc trường hợp được miễn thuế nhập khẩu.
- Cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế:

- Hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu và được giao cho tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt Nam gia công lại chỉ được miễn thuế nhập khẩu nếu:
 - Một phần hoặc toàn bộ hàng hóa nhập khẩu được giao cho bên nhận gia công lại, sau đó người nộp thuế nhận lại bán thành phẩm và tiếp tục sản xuất thành thành phẩm xuất khẩu;
 - Người nộp thuế phải thực hiện một số công đoạn sản xuất rồi giao một phần hoặc toàn bộ bán thành phẩm được tạo từ hàng hóa nhập khẩu đó cho bên gia công lại. Sau đó, sản phẩm thuê gia công sẽ được nhận lại dưới dạng bán thành phẩm để sản xuất tiếp hoặc thành phẩm để xuất khẩu.
 - Một phần hàng hóa nhập khẩu sẽ được giao cho bên gia công lại, sản phẩm thuê gia công nhận lại là thành phẩm để xuất khẩu. Người nộp thuế vẫn phải tự sản xuất phần còn lại của hàng hóa nhập khẩu.
- Trường hợp (i) hàng hóa nhập khẩu hoặc (ii) bán thành phẩm được sản xuất từ toàn bộ hàng hóa nhập khẩu được giao cho bên nhận gia công lại tại khu phi thuế quan hoặc tại nước ngoài theo một trong các trường hợp trên thì sẽ được miễn thuế xuất khẩu. Tuy nhiên, sản phẩm thuê gia công nhập khẩu trở lại Việt Nam phải nộp thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

2. Sửa đổi và bổ sung quy định về chính sách hoàn thuế:

- Hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu phải tái xuất:
 - Nghị định 18 quy định rõ các trường hợp hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất ra nước ngoài bao gồm:
 - Xuất khẩu trả lại chủ hàng;
 - Xuất khẩu hàng hóa đã nhập khẩu ra nước ngoài; hoặc
 - Xuất khẩu vào khu phi thuế quan để sử dụng trong khu phi thuế quan.
 - Không thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu: Bổ sung điều khoản quy định về việc không thu thuế bao gồm các trường hợp áp dụng quy định này, thủ tục nộp và xử lý hồ sơ không thu thuế để tham khảo thêm.

3. Bổ sung quy định về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và áp dụng chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) là khu phi thuế quan

- Nghị định 18 quy định các yêu cầu về kiểm tra, giám sát hải quan đối với DNCX là khu phi thuế quan, bao gồm:
 - Có hàng rào cứng xung quanh DNCX để ngăn cách DNCX với khu vực bên ngoài; có cổng/cửa ra, vào đảm bảo việc đưa hàng hóa ra, vào DNCX chỉ qua cổng/cửa đó;
 - Lắp đặt hệ thống ca-mê-ra (hoạt động 24/24 giờ) tại các vị trí tại cổng/cửa để quan sát việc đưa hàng hóa ra, vào DNCX cũng như kiểm soát các vị trí lưu giữ hàng hóa. Ngoài ra, hệ thống ca-mê-ra được kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý doanh nghiệp và dữ liệu ghi nhận được lưu giữ tại DNCX tối thiểu 12 tháng;
 - Có phần mềm quản lý hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế của DNCX để báo cáo quyết toán nhập-xuất-tồn về tình hình sử dụng hàng hóa nhập khẩu theo quy định pháp luật về hải quan.
- DNCX là khu phi thuế quan cần lưu ý khi đã đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan thì phải hoàn thành việc gửi thông báo bằng văn bản cho Chi cục Hải quan nơi quản lý DNCX trong thời hạn một (1) năm kể từ ngày Nghị định 18 có hiệu lực (tức ngày 25/4/2021), để cơ quan hải quan kiểm tra lại các điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định.

Những vấn đề về hải quan thường gặp

Theo quan điểm của chúng tôi, một số vấn đề doanh nghiệp phải xem xét kỹ liên quan đến các quy định mới về thuế xuất nhập khẩu theo Nghị định 18 bao gồm:

- Việc áp dụng chính sách miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để gia công xuất khẩu/ sản xuất xuất khẩu;
- Nghĩa vụ bổ sung của bên nhận gia công về quyền sở hữu/quyền sử dụng máy móc, thiết bị tại cơ sở gia công và trách nhiệm nộp các hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng đúng thời hạn;
- Nếu Công ty đã bị ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu và đưa đi gia công lại, thì có thể được hoàn thuế nhập khẩu và thuế GTGT trong trường hợp hàng hóa đó đáp ứng yêu cầu miễn thuế theo Nghị định 18; và
- Đảm bảo các yêu cầu kiểm tra và giám sát hải quan đối với doanh nghiệp để được công nhận là doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) và hưởng những chính sách thuế dành cho DNCX.

KPMG có thể hỗ trợ doanh nghiệp như thế nào

Chúng tôi có thể hỗ trợ quý Công ty giải quyết những vấn đề phát sinh từ những quy định mới liên quan đến thuế xuất/nhập khẩu nêu trên, bao gồm:

- Rà soát và đánh giá mô hình kinh doanh, đặc biệt khi nhà nhập khẩu dự định giao hàng hóa nhập khẩu cho bên gia công lại, nhằm xác định chính sách miễn thuế phù hợp áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu/xuất khẩu;
- Tư vấn về trách nhiệm và nghĩa vụ của các doanh nghiệp gia công mới trong mô hình kinh doanh dự kiến để phù hợp với quy định hiện hành của Hải quan Việt Nam; hoặc
- Tư vấn về khả năng hoàn thuế và thủ tục hoàn thuế trong trường hợp Công ty đã bị Hải quan ấn định thuế đối với các hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu sau đó thuê tổ chức, cá nhân tại Việt Nam gia công lại; và
- Hỗ trợ rà soát hoặc đánh giá các yêu cầu về kiểm tra giám sát hải quan để được xác nhận đáp ứng điều kiện của DNCX và thông báo các thủ tục cần thiết nhằm duy trì tình trạng này.

Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH KPMG | Công ty TNHH Thuế và Tư Vấn KPMG | Công ty Luật TNHH KPMG | Công ty TNHH Tư vấn An toàn Bảo mật KPMG

Hoàng Thùy Dương

Phó Tổng Giám đốc
Trưởng bộ phận Thuế quốc tế tổng hợp
T: +84 (24) 3946 1600 (ext. 6406)
E: dthoang@kpmg.com.vn

Lê Thanh Bình

Giám đốc
Thuế quốc tế tổng hợp
T: 84 (28) 3821 9266 (ext. 3408)
E: binhle@kpmg.com.vn

Nguyễn Thu Hường

Phó Tổng Giám đốc
Trưởng bộ phận quan hệ chính phủ
T: +84 (24) 3946 1600 (ext. 6418)
E: hnguyen52@kpmg.com.vn

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower,
Tòa nhà 72 tầng, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy,
Phường Mỹ Trí, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600
F: +84 (24) 3946 1601
E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sunwah,
Số 115, Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266
F: +84 (28) 3821 9267
E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside,
Số 74, Đường Bạch Đằng, Phường Hải Châu 1,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng, Việt Nam

T: +84 (236) 351 9051
F: +84 (28) 3821 9267
E: kpmgdanang@kpmg.com.vn

Theo dõi chúng tôi trên:



© 2021 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Tư vấn An toàn Bảo mật KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.

kpmg.com.vn